

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 25-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Ông Luân Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 11 tháng 9 năm 1999, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và bà Trương Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/4/2023, tạm giam ngày 24/4/2023 đến nay, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị hại: Chị Chu Bích D, sinh năm 1991, trú tại: Thôn B, xã B1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Mông Văn B, sinh năm 1968. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 20/4/2023, Nông Văn T một mình đi xuống bờ sông cách nhà khoảng 300 mét để tắm. Khi đang tắm T nhìn thấy chị Chu Bích D đang chèo bè, đánh cá và phát livestream trực tiếp bằng điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng. Do T đang cần tiền tiêu sài cá nhân, nên T nảy sinh ý định cướp tài sản chiếc điện thoại của chị D, T lội qua bờ sông đối diện, thuộc thôn B, xã B1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, lên bờ đi bộ nấp ở gốc tre cạnh vườn ngô để đợi chị D đi qua. Khoảng 20 phút sau, T thấy chị D lên bờ, lúc này tay chị D đang cầm 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng để phát trực tiếp, khi chị D đi qua chỗ đã nấp, thì T chạy đến áp sát từ phía sau, dùng tay phải vòng qua phía trước bịt mồm chị D, tay trái với lấy chiếc điện thoại di động, nhưng không được, nên dùng tay trái ôm lấy cổ chị D quật ngã xuống đất. Lúc này chiếc điện thoại của chị D cầm rơi xuống đất, nên T dùng tay trái quờ quạng xung quanh để tìm nhặt lấy, nhưng không được, sau đó T và D vật lộn giằng co với nhau được khoảng 2-3 phút, thì có ông Mông Văn B nghe tiếng kêu cứu, nên chiếu đèn pin xuống xem thì T hoảng sợ, dùng hai tay ôm lấy cổ chị D lấy sức vùng dậy, bỏ chạy nhảy xuống sông bơi sang bờ bên kia về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra chị Chu Bích D đã đến Công an xã B1, huyện V trình báo sự việc và giao nộp tài liệu, đồ vật gồm: 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng; 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu vàng, trắng, đen dính nhiều bùn đất; 01 chiếc áo hai dây màu trắng, dính nhiều bùn đất; 01 chiếc quần dài màu xanh da trời, dính nhiều bùn đất (đều đã qua sử dụng).

Sau khi tiếp nhận thông tin, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã tiến hành xác minh, thu thập dấu vết, xác định Nông Văn T là người thực hiện hành vi phạm tội, thu được 01 chiếc dép tổ ong của T tại hiện trường.

Ngày 18/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Lãng định giá tài sản đối với 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng (đã qua sử dụng). Tại kết luận giám định số 10/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Lãng kết luận: Giá trị tài sản là 35.200.000 (ba mươi năm triệu hai trăm nghìn) đồng.

Ngày 20/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tang vật của vụ án là 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng cho chủ sở hữu hợp pháp là Chu Bích D.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 31/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo

Nông Văn T phạm tội Cướp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 168, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung không áp dụng. Về xử lý vật chứng, tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu vàng, trắng, đen dính nhiều bùn đất; 01 chiếc áo hai dây màu trắng, dính nhiều bùn đất; 01 chiếc quần dài màu xanh da trời, dính nhiều bùn đất; 01 chiếc dép tổ ong (đều đã qua sử dụng). Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản không yêu cầu bồi thường gì, nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo biết việc làm của bị cáo là sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 20/4/2023, bị cáo đi xuống sông tắm. Khi đang tắm bị cáo nhìn thấy chị Chu Bích D đang chèo bè, phát livestream trực tiếp bằng điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng, bị cáo nảy sinh ý định cướp tài sản chiếc điện của chị D, bị cáo lội qua bờ sông đôi điện, nấp ở góc tre cạnh vườn ngô để đợi chị D đi qua. Khoảng 20 phút sau, chị D cầm điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng đi qua, thì bị cáo chạy đến áp sát từ phía sau, dùng tay phải vòng qua phía trước bịt mồm chị D, tay trái với lấy chiếc điện thoại di động, nhưng không được, nên dùng tay trái ôm lấy cổ chị D quật ngã xuống đất, chiếc điện thoại chị D đang cầm rơi xuống đất, bị cáo dùng tay trái quờ quạng xung quanh nhặt lấy điện thoại, nhưng không lấy được, bị cáo và chị D vật lộn giằng co được khoảng 2-3 phút, thì có ông Mông Văn B nghe tiếng kêu cứu, nên chiếu đèn pin xuống xem, bị cáo hoảng sợ, bỏ chạy nhảy xuống sông bơi sang bờ bên kia về nhà. Tại kết luận giám định số 10/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Lãng kết luận: Giá trị tài sản là 35.200.000 (ba mươi năm triệu hai trăm nghìn) đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nông Văn T phạm tội Cướp tài sản theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm

sát truy tố bị cáo Nông Văn T phạm tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền tiêu sài cá nhân, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tuy hành vi bị cáo thực hiện chưa lấy được tài sản, chưa đạt được do bị phát hiện, là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường. Nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết nữa.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu vàng trắng, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả cho chị Chu Bích D, theo biên bản trả lại tài sản ngày 21/5/2023, nên không xem xét giải quyết; đối với 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu vàng, trắng, đen dính nhiều bùn đất; 01 chiếc áo hai dây màu trắng, dính nhiều bùn đất; 01 chiếc quần dài màu xanh da trời, dính nhiều bùn đất; 01 chiếc dép tổ ong (đều đã qua sử dụng), không có giá trị, bị hại chị Chu Bích D không yêu cầu trả lại, nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy

định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội: Cướp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2023.
3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.
4. Về xử lý vật chứng:
Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, màu vàng, trắng, đen dính nhiều bùn đất; 01 (một) chiếc áo hai dây màu trắng, dính nhiều bùn đất; 01 (một) chiếc quần dài màu xanh da trời, dính nhiều bùn đất; 01 (một) chiếc dép tổ ong, màu xanh da trời, dính nhiều bùn đất (đều đã qua sử dụng).
(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/8/2023).
5. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an h. Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Triệu Thị Máy